

TẬP ĐỌC

CÓ CHÍ THÌ NÊN

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trôi chảy, rõ ràng, rành rẽ từng câu tục ngữ. Giọng đọc khuyên bảo nhẹ nhàng, chí tình.

2. Bước đầu nắm được đặc điểm diễn đạt của các câu tục ngữ.

Hiểu lời khuyên của các câu tục ngữ để có thể phân loại chúng vào 3 nhóm : khẳng định có ý chí thì nhất định thành công, khuyên người ta giữ vững mục tiêu đã chọn, khuyên người ta không nản lòng khi gặp khó khăn.

3. HTL 7 câu tục ngữ.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

– Một số tờ phiếu kẻ bảng để HS phân loại 7 câu tục ngữ vào 3 nhóm (xem mẫu ở dưới).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ : GV kiểm tra 2 HS tiếp nối nhau đọc truyện *Ông Trạng thả diều*, trả lời những câu hỏi gắn với nội dung mỗi đoạn văn.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : Trong tiết học hôm nay, các em sẽ được biết 7 câu tục ngữ khuyên con người rèn luyện ý chí. Tiết học còn giúp các em biết được cách diễn đạt của tục ngữ có gì đặc sắc.

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc (2, 3 lượt) từng câu tục ngữ.

GV kết hợp giúp HS hiểu các từ mới và khó (*nên, hành, lận, keo, cả, rã*) ; nhắc nhở các em nghỉ hơi đúng ở các câu sau :

- Ai ơi / đã **quyết** thì **hành**
Đã **đan** / thì **lận tròn vành** mới **thôi** !
- Người có **chí** / thì **nên**
Nhà có **nền** / thì **vững**.

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai em đọc 7 câu tục ngữ.

– GV đọc diễn cảm toàn bài (theo gợi ý ở mục I.1.), chú ý nhấn giọng một số từ ngữ : *quyết/ hành, tròn vành, chí, chớ thấy, mẹ*.

b) *Tìm hiểu bài.* HS đọc thành tiếng, đọc thầm, đối thoại, trao đổi về những câu hỏi đặt ra trong SGK dưới sự hướng dẫn của GV.

Câu hỏi 1

– HS đọc câu hỏi, từng cặp HS trao đổi, thảo luận để xếp 7 câu tục ngữ vào 3 nhóm đã cho. GV phát riêng phiếu cho một vài cặp HS, nhắc các em để viết cho nhanh, chỉ viết một dòng (với câu tục ngữ có 2 dòng).

– Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

a) Khẳng định rằng có ý chí thì nhất định thành công.	1. Có công mài sắt, có ngày nên kim. 4. Người có chí thì nên...
b) Khuyên người ta giữ vững mục tiêu đã chọn.	2. Ai ơi đã quyết thì hành... 5. Hãy lo bền chí câu cua...
c) Khuyên người ta không nản lòng khi gặp khó khăn.	3. Thua keo này, bày keo khác. 6. Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo. 7. Thất bại là mẹ thành công.

Câu hỏi 2

– Một HS đọc câu hỏi.

– Cả lớp suy nghĩ, trao đổi, phát biểu ý kiến. GV nhận xét, chốt lại : Cách diễn đạt của tục ngữ có những đặc điểm sau khiến người đọc dễ nhớ, dễ hiểu :

+ Ngắn gọn, ít chữ (chỉ bằng 1 câu)

+ Có vần, có nhịp
cân đối. Cụ thể :

– Có công mài sắt, / có ngày nên kim.

– Ai ơi đã quyết thì hành, /

Đã đan thì lận tròn vành mới thôi !

– Thua keo này, / bày keo khác.

– Người có chí thì nen /

Nhà có nen thì vững.

– Hãy lo bền chí câu cua /

Dù ai câu chạch, câu rùa mặc ai !

– Chớ thấy sóng cả / mà rã tay chèo.

– Thất bại là mẹ thành công.

+ Có hình ảnh

. Người kiên nhẫn mài sắt mà nên kim.

. Người đan lát quyết làm cho sản phẩm tròn vành.

. Người kiên trì câu chạch.

. Người chèo thuyền không rời tay chèo giữa sóng to gió lớn.

Câu hỏi 3 : HS đọc câu hỏi, suy nghĩ, phát biểu ý kiến. GV nhận xét, chốt lại : HS phải rèn luyện ý chí vượt khó, vượt sự lười biếng của bản thân, khắc phục những thói quen xấu...

VD về 1 HS không có ý chí : Gặp một bài tập khó là bỏ luôn, không cố gắng tìm cách giải. / Bị điểm kém là chán nản, không quyết tâm học để lần sau đạt điểm tốt hơn. / Cho rằng mình không có khả năng học một môn học nào đó (Toán, Văn, Tiếng Anh...) nên chán nản, bỏ bễ môn đó. / Nằm trong chăn ấm quá, đến giờ đi học nói dối bố mẹ mình bị ốm để bỏ học. / Không chịu sửa thói quen xấu ngủ dậy muộn nên thường đi học muộn. / Thấy trời nắng, muốn ở nhà, nói dối bị nhức đầu để trốn học. / Thấy mất bút, kiếm cứ không có bút để không làm bài tập. /...

c) Hướng dẫn HS đọc diễn cảm và HTL

– GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm toàn bài (theo hướng dẫn ở mục I.1.). Trình tự như đã hướng dẫn (GV đọc mẫu – HS luyện đọc – thi đọc).

– HS nhắm HTL cả bài. HS thi đọc thuộc lòng từng câu, cả bài. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất, có trí nhớ tốt nhất.

3. Củng cố, dặn dò : GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà tiếp tục HTL 7 câu tục ngữ.